



BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 61 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Định An – Sông Hậu, đoạn từ phao
báo hiệu hàng hải số “0” đến phao báo hiệu hàng hải số “16”

TVH - 11 - 2025

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Định An – Sông Hậu.

Đoạn luồng: Từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến phao báo hiệu hàng hải số “16”

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ ĐCĐA_2503_01 đến ĐCĐA_2503_12, tỷ lệ 1/2000 đo đạc hoàn thành tháng 3 năm 2025, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Định An – Sông Hậu, đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải (BHHH) số “0” đến phao BHHH số “16” như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải Định An – Sông Hậu, đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “16” có chiều dài 16,65 km, chiều rộng đáy luồng 100 m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “0” + 900 m, có chiều dài khoảng 900 m, độ sâu đạt 4,0 m.
2. Đoạn luồng từ phao BHHH số “0” + 900 m đến phao BHHH số “2” + 460 m, có chiều dài khoảng 1,5 km, độ sâu đạt 3,1 m.
3. Đoạn luồng từ phao BHHH số “2” + 460 m đến phao BHHH số “4”, có chiều dài khoảng 1,33 km, độ sâu đạt 3,9 m.
4. Đoạn luồng từ phao BHHH số “4” đến phao BHHH số “6” – 190 m, có chiều dài khoảng 1,95 km, độ sâu đạt 3,5 m.
5. Đoạn luồng từ phao BHHH số “6” – 190 m đến phao BHHH số “6” + 1010 m, có chiều dài khoảng 1,2 km, độ sâu đạt 4,1 m.
6. Đoạn luồng từ phao BHHH số “6” + 1010 đến phao BHHH số “12” + 170 m, có chiều dài khoảng 4,65 km, độ sâu đạt 4,4 m.
7. Đoạn luồng từ phao BHHH số “12” + 170 đến phao BHHH số “16”, có chiều dài khoảng 5,2 km, độ sâu đạt 5,0 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Định An – Sông Hậu, đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “16” căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống BHHH dẫn luồng để có biện pháp hàng hải an toàn, tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ./—ud

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường Thủy Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- CN Cty TNHH MTV HTHH MN - Hoa tiêu V;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng Cty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHHBảng.

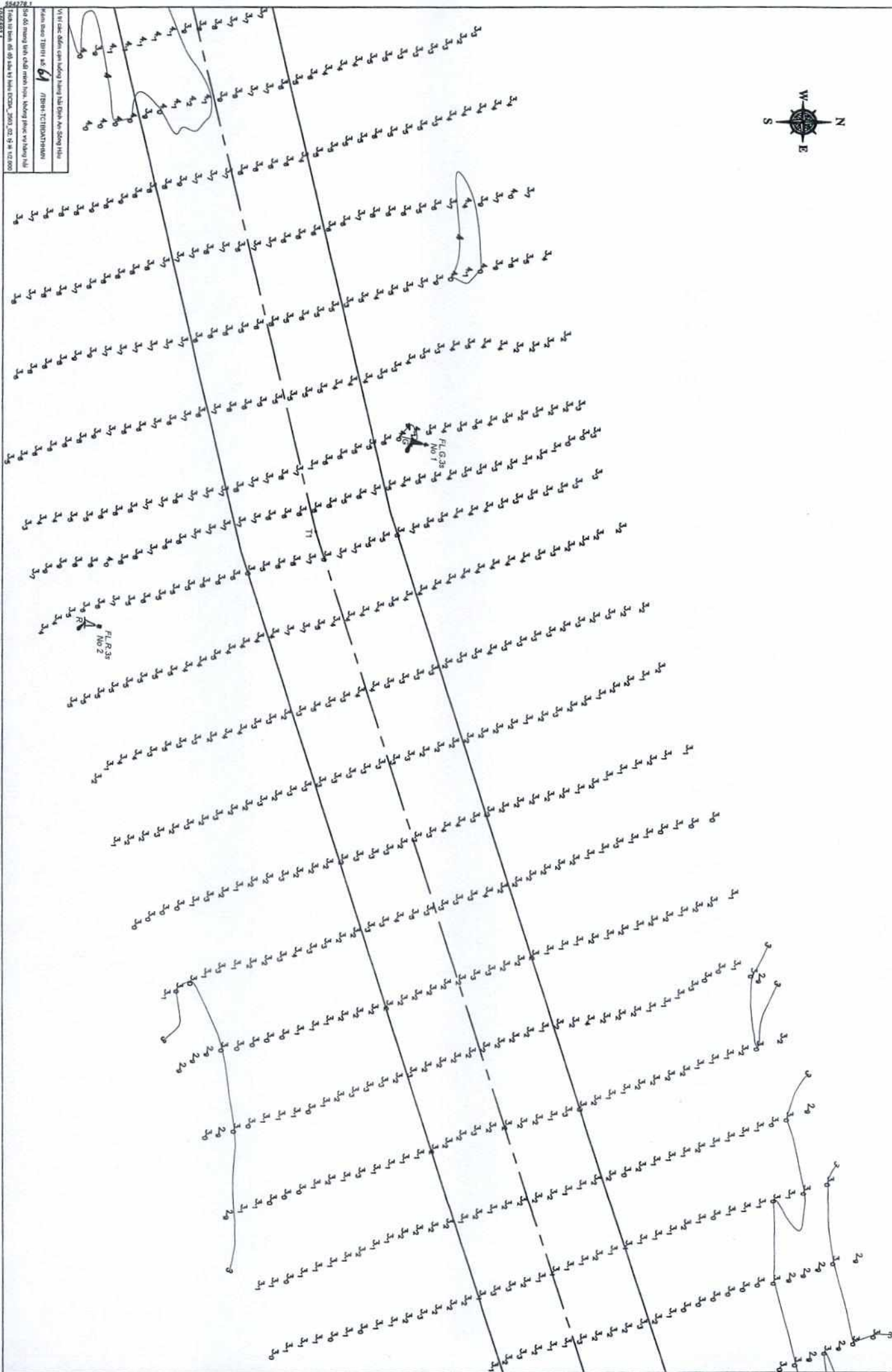
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

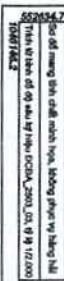
Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|---|
| 1 - Bộ Tư lệnh Hải quân | 11 - Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 12 - Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO) |
| 3 - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 13 - Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovetpetro (VSP) | 14 - Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 15 - Trường Cao đẳng Hàng hải II |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 16 - Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 17 - Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 18 - Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 19 - Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 20 - Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 21 - Sở GTVT tỉnh Trà Vinh |
| 4 - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 22 - Sở NN&PTNT tỉnh Trà Vinh |
| 5 - Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 23 - Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| 6 - Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 24 - Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ |
| 7 - Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 25 - CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 26 - Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 27 - Cty CP Dịch Vụ và vận tải biển Vũng Tàu |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |
| 8 - Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) | |
| 9 - Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) | |
| 10 - Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển | |





117719024



North Baydon type 10000, midl chert 300